

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 140/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Đoàn Văn T, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: ấp D, xã H, huyện G, tỉnh B.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Mộng C, sinh năm: 1985;

Nơi đăng ký thường trú: ấp D, xã H, huyện G, tỉnh B.

Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã H, huyện G, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đoàn Văn T và chị Nguyễn Thị Mộng C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Đoàn Văn T và chị Nguyễn Thị Mộng C có 01 con chung tên Đoàn Minh T1 sinh ngày 21/10/2004, hiện đã trưởng thành, tự lao động sinh sống được.

- Về tài sản chung: Anh Đoàn Văn T và chị Nguyễn Thị Mộng C tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Đoàn Văn T và chị Nguyễn Thị Mộng C khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đoàn Văn T tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0010500 ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Anh T được nhận lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Minh Thơ